TAND HUYỆN ĐĂKTÔ **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày: 18/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂKTÔ, TỈNH KON TUM

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và ông A Ku.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đoàn Anh Phương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐăkTô, tỉnh Kon Tum, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/HSST - QĐ ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Quyết T , sinh năm 1974 tại Nam Định; Nơi đăng ký NKTT: Thôn 2, xã T, huyện C, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị S ; có vợ là Nguyễn Thị N , sinh năm 1977, có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2002. Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

Tiền án, tiền sự: Không.

*** Người bị hại**: Anh Nguyễn Văn C , sinh năm 1977;

Địa chỉ: Khối 6, thị trấn ĐT, huyện C, tỉnh Kon Tum – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**: Chị Nguyễn Thị G , sinh năm 1979;

Địa chỉ: Khối 5, thị trấn ĐT, huyện C, tỉnh Kon Tum – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 01/11/2019 Bị cáo điều khiển xe mô tô đi từ thị trấn Đăk tô theo hướng đi xã Diên Bình với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua cổng cơ quan Viện kiểm sát huyện ĐăkTô bị cáo nhìn thấy cổng phụ của cơ quan không đóng, bị cáo dừng xe trên vỉa hè và đi vào bên trong cơ quan. Khi đi xuống khu vực nhà để xe bị cáo nhìn thấy 01 máy cắt cỏ và 03 thanh sắt để tại đường luồng gần nhà xe. Quan sát xung quanh không có người nên bị cáo đã lén lút dịch chuyển máy cắt cỏ ra ngoài cổng buộc lên xe bị cáo đã dựng sẵn. Sau khi buộc xong máy cắt cỏ bị cáo tiếp tục quay lại lấy 03 thanh sắt còn lại mang ra buộc lên xe định tẩu thoát thì bị anh Nguyễn Văn C là bảo vệ của cơ quan Viện kiểm sát phát hiện giữ lại và báo cơ quan công an giải quyết.

Kết luận định giá tài sản số 25/KL - ĐGTS ngày 04/11/2019 của hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đăk Tô kết luận giá trị máy cắt cỏ và 03 thanh sắt do bị cáo trộm cắp là 2.506.000đ (Hai triệu năm trăm lẻ sáu nghìn đồng).

Cáo trạng số 02/CT - VKS ngày 06/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô truy tố bị cáo Đỗ Quyết T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Tịch thu xung quỹ nhà nước xe mô tô bị cáo dùng vào việc trộm cắp tài sản. Tịch thu tiêu hủy 01 cưa sắt, 01 cà lê, 01 mỏ lết, 01 xà beng, 01 chiếc búa, 01 con dao hai lưỡi, 01 chiếc kìm, 01 túi màu đen.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ĐăkTô, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo

Người bị hại không có ý kiến gì và cũng không khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo Đỗ Quyết T đã lén lút trộm cắp tài sản gồm 01 máy cắt cỏ và 03 thanh sắt hộp trị giá 2.506.000đ. Toàn bộ tài sản trên là tài sản riêng của anh Nguyễn Văn C để tại cơ quan Viện kiểm sát để sử dụng cá nhân. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với nội dung vụ án mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô đã truy tố.

[3] Bị cáo Đỗ Quyết T lợi dụng sự chủ quan, sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của người bị hại để chiếm đoạt tài sản trị giá 2.506.000đ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn và toàn bộ tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu giữ trả lại cho chủ sở hữu. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; là lao động chính trong gia đình; nghề nghiệp của bị cáo làm nông, thu nhập thấp, không ổn định; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Không cần cánh ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Văn C đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất là 01 máy cắt cỏ và 03 thanh sắt hộp. Anh C có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Chị Nguyễn Thị G là người đã bán xe mô tô không có biển kiểm soát, không có đăng ký xe cho bị cáo với giá 1.200.000đ. Chị G khai chiếc xe mô tô nói trên chị mua của một người phụ nữ. Chị không biết địa chỉ, nhân thân, lai lịch của người phụ nữ bán xe nên không có cơ sở để truy tìm. Chị Nguyễn Thị G có

đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô màu đen không có biển kiểm soát. Bị cáo khai xe mô tô này bị cáo mua từ cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị G tại khối 9, thị trấn ĐăkTô. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu từ Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Kon Tum và thông báo tìm kiếm chủ sở hữu của chiếc xe mô tô nói trên nhưng không có kết quả. Đây là phương tiện bị cáo dùng đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

- 01 chiếc cưa sắt; 01 con dao hai lưỡi; 01 chiếc búa; 01 chiếc kìm; 01 chiếc cà lê; 01 chiếc mỏ lết; 01 chiếc xà beng; 01 chiếc túi màu đen bị cáo mang theo để làm công cụ, phương tiện trộm cắp tài sản. Những đồ vật nêu trên không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ khoản 1 điều 173; Điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Quyết T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Đỗ Quyết T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Đỗ Quyết T cho UBND xã Tân Cảnh, huyện ĐăkTô, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo là lao động chính trong gia đình; Nghề nghiệp của bị cáo là làm nông thu nhập thấp, không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

**** Về trách nhiệm dân sự:*** Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**** Về xử lý vật chứng của vụ án:***

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô màu đen không có biển kiểm soát, không có đăng ký xe có đặc điểm đúng như biên bản giao nhân vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện ĐăkTô và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện ĐăkTô lập ngày 14/01/2020.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cưa sắt; 01 con dao hai lưỡi; 01 chiếc búa; 01 chiếc kìm; 01 chiếc cà lê; 01 chiếc mỏ lết; 01 chiếc xà beng; 01 chiếc túi màu đen có đặc điểm đúng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện ĐăkTô và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện ĐăkTô lập ngày 14/01/2020.

**** Về án phí:*** Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 6, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đỗ Quyết T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (18/02/2019). Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo,
- Bị hại,
- Người có QLNV liên quan,
- VKSND huyện Đăk T,ô
- VKS ND tỉnh Kon Tum,
- TAND tỉnh Kon Tum,
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng,
- Sơ tư pháp tỉnh Kon Tum,
- CA huyện ĐăkTô.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Châu